

Số: /KH-UBND

Lê Lợi, ngày 04 tháng 5 năm 2022

KẾ HOẠCH
Phát triển kinh tế xã và xã hội xã Lê Lợi năm 2022

Căn cứ Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Chương trình hành động số 96-CTr/TU ngày 04/6/2020 của Tỉnh ủy Hải Dương về việc thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 26/3/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Hải Dương về chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch hành động số 2358/KH-UBND ngày 25/6/2021 về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 26/3/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Gia Lộc lần thứ XXVI.

Căn cứ Kế hoạch số 60 /KH-UBND ngày 20 /4/2022 của UBND huyện Gia Lộc về việc phát triển kinh tế xã và xã hội xã huyện Gia lộc năm 2022. Ủy ban nhân dân xã Lê lợi xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế xã và xã hội xã năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện kịp thời, thống nhất, hiệu quả Chương trình chuyển đổi số Quốc gia; Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hải Dương về “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” các Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết về “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” của cấp trên nhằm phát triển kinh tế xã, xã hội xã trong tất cả các ngành, lĩnh vực, đời sống xã hội.

- Đẩy mạnh phát triển kinh tế xã, xã hội xã, tích cực ứng dụng nền tảng công nghệ số nhằm thay đổi tư duy, phương thức, quy trình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, nâng cao chất lượng đời sống cho người dân trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cần triển khai thực hiện trong năm 2022 để các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã, triển khai thực hiện, đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm, đúng mục tiêu đề ra.

- Trong quá trình triển khai, phải theo dõi, bám sát các chỉ tiêu, mục tiêu được ban hành nhằm đảm bảo thực hiện có trọng tâm, trọng điểm và hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Phát triển kinh tế số mang lại cơ hội sản xuất, kinh doanh cho người dân, doanh nghiệp, thúc đẩy hình thành xã hội số.

- Từng bước xây dựng, phát triển kinh tế số, xã hội số thực sự trở thành động lực quan trọng, quyết định thúc đẩy kinh tế, xã hội phát triển nhanh và bền vững, góp phần đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp và đời sống của người dân theo hướng phát triển xanh, chuyển đổi số.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Phát triển kinh tế số

- Tỷ lệ đóng góp của tổng các cấu phần kinh tế số vào GDP **đạt 11,0%;**
- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực **đạt 3,0%;**

2.2. Phát triển xã hội số

- Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng **đạt 65%;**
- Tỷ lệ dân số được phủ sóng di động 5G **đạt 7.5%;**
- Tỷ lệ người dân có điện thoại thông minh **đạt 85%;**
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản thanh toán điện tử **đạt 85%;**

III. NỘI DUNG

1. Tuyên truyền về phát triển kinh tế số và xã hội số

Tổ chức tuyên truyền rộng rãi trong quần chúng nhân dân, tới từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình và từng người dân về phát triển kinh tế số và xã hội số với các hình thức phù hợp khác nhau.

2. Phát triển hạ tầng số

- Tăng cường xây dựng, nâng cấp hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin để phủ sóng thông tin di động, Internet đến tất cả các thôn trên địa bàn xã.

- Phối hợp nhân rộng mạng viễn thông 5G, bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông đáp ứng nhu cầu áp dụng công nghệ cho các doanh nghiệp kinh doanh, sản xuất, dịch vụ trên địa bàn.

- Phối hợp nâng cấp mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, UBND.. đáp ứng yêu cầu các tiêu chuẩn theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT của cơ quan nhà nước các cấp.

- Phối hợp chuyển đổi toàn bộ mạng Internet trong xã, sang ứng dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6). Dịch vụ trực tuyến của các cơ quan nhà nước, trang thông tin điện tử tổng hợp, giáo dục, y tế, thương mại điện tử sử dụng tên miền Quốc gia (.vn).

- Từng bước xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin cho Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh.

- Từng bước nâng cấp, hoàn thiện Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử xã, đảm bảo thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến.

- Có kế hoạch nghiên cứu, xây dựng Trang thông tin điện tử chuyên biệt về xúc tiến đầu tư của xã nhằm cung cấp, quảng bá rộng rãi về môi trường đầu tư, tiềm năng thế mạnh của xã, lĩnh vực thu hút đầu tư tới các nhà đầu tư trong và ngoài tỉnh.

3. Phát triển nền tảng và dữ liệu số

- Phối hợp triển khai nền tảng trao đổi định danh và xác thực điện tử trên địa bàn xã bảo đảm thiết thực, hiệu quả phục vụ giao dịch điện tử giữa người dân với cơ quan nhà nước và các giao dịch điện tử dân sự khác một cách dễ dàng, đơn giản, tiện lợi.

- Định hướng xây dựng Cổng dữ liệu mở của xã; tổ chức quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước theo Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ; đồng thời tiếp tục phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của xã, kết nối các cơ sở dữ liệu Quốc gia, cơ sở dữ liệu nhằm kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu để người dân, doanh nghiệp cùng khai thác, sử dụng.

4. Phát triển doanh nghiệp số

- Triển khai thực hiện các chính sách khuyến khích phát triển doanh nghiệp trong đó có các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn xã theo quy định của cấp trên, hỗ trợ việc đăng ký và thành lập doanh nghiệp công nghệ số mới, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp công nghệ số về thủ tục gia nhập thị trường.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tham gia các chương trình, đề án, dự án về Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, đô thị thông minh, nông nghiệp thông minh, y tế thông minh, giao thông thông minh, du lịch thông minh theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Hỗ trợ việc tạo ra các môi trường thử nghiệm cho các mô hình, sản phẩm ứng dụng công nghệ số mới trên địa bàn huyện.

- Khuyến khích phát triển các nhóm doanh nghiệp công nghệ số chủ đạo như: Doanh nghiệp thương mại, dịch vụ lớn trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội chuyển hướng hoạt động sang lĩnh vực công nghệ số; Doanh nghiệp công nghệ thông tin đảm nhận các sứ mệnh tiên phong nghiên cứu, phát triển, làm chủ công nghệ số và chủ động trong sản xuất; Doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo, ứng dụng công nghệ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới.

- Rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp để tạo điều kiện phát triển doanh nghiệp công nghệ số trong lĩnh vực quản lý.

- Tuyên truyền, phổ biến và thúc đẩy chuyển đổi số cho doanh nghiệp thông qua các hội trên địa bàn xã.

5. Phát triển kinh tế số và xã hội số trong một số ngành, lĩnh vực

5.1. Nông nghiệp

- Xây dựng và tổ chức triển khai Nền tảng truy xuất nguồn gốc nông sản cho phép kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ, quy trình sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng của nông sản.

- Triển khai Kế hoạch số 3928/KH-UBND ngày 28/10/2021 về hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn tỉnh Hải Dương.

- Hỗ trợ hộ sản xuất nông nghiệp, hộ kinh doanh cá thể chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số, khai thác các dịch vụ số trên Internet, đặc biệt là đưa lên các sàn thương mại điện tử như postmart.vn, voso.vn, hdmart.vn,... để mở rộng kênh phân phối nông sản.

- Hỗ trợ nâng cao nhận thức của doanh nghiệp, hợp tác xã, nông dân về chuyển đổi số. Xây dựng và kết nối các chuyên trang về chuyển đổi số, kinh tế số trên Cổng thông tin điện tử và fanpage của ngành Nông nghiệp và PTNT.

- Số hóa cơ sở dữ liệu và xây dựng mô hình nông thôn thông minh tại một số xã đạt Nông thôn mới nâng cao và Nông thôn mới kiểu mẫu.

- Hỗ trợ đưa nông sản và sản phẩm OCOP lên sàn thương mại điện tử

- Xây dựng mô hình quan trắc tự động cảnh báo môi trường, dịch bệnh trong lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản.

5.2. Y tế

- Phát triển nền tảng hỗ trợ khám, chữa bệnh từ xa trên cơ sở phối hợp chặt chẽ với ngành y tế, để triển khai đồng bộ với nền tảng kết nối các cơ sở khám, chữa bệnh trên cả nước.

- Xây dựng và từng bước hình thành hệ thống chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh dựa trên các công nghệ số; triển khai kế hoạch thuê dịch vụ CNTT triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân.

5.3. Giáo dục và Đào tạo

- Phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa trên cơ sở phối hợp, triển khai đồng bộ với Bộ Giáo dục và Đào tạo; ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến.

- Triển khai chương trình thúc đẩy áp dụng mô hình giáo dục STEM/STEAM tại các cơ sở giáo dục từ mầm non trở lên.

- Tiếp cận kỹ năng số, chuyển đổi số, kinh tế số cho người lao động trong doanh nghiệp; cho các hộ dân, hợp tác xã và doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn.

5.4. Thương mại điện tử

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn năm 2022 theo Quyết định số 56/QĐ-BTTTT ngày 19/01/2022 của Bộ Thông tin & Truyền thông.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030”.

- Triển khai các giải pháp, hoạt động hỗ trợ phát triển thương mại điện tử trên địa bàn phù hợp với tình hình phát triển chung của huyện, đưa thương mại điện tử trở thành hoạt động phổ biến, ứng dụng rộng rãi trong sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; trong hoạt động quản lý, lưu thông hàng hóa, tiêu dùng hàng ngày của người dân.

- Hỗ trợ, tham mưu người dân đưa sản phẩm dịch vụ của mình lên các sàn thương mại điện tử để mỗi một người dân là một thương nhân.

- Khuyến khích hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong xã phát triển và ứng dụng thương mại điện tử trong hoạt động sản xuất, lưu thông hàng hóa, tìm kiếm đối tác; quảng bá, giới thiệu thương hiệu sản phẩm và thúc đẩy tiêu thụ dịch vụ, hàng hóa trong nước và quảng bá giới thiệu nông sản chủ lực, sản phẩm OCOP, hướng tới xuất khẩu ra thị trường nước ngoài.

5.5. Thanh toán số

- Tổ chức triển khai hiệu quả Chiến lược tài chính toàn diện Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 2771/KH-UBND ngày 31/7/2020 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tỉnh Hải Dương, cũng như của huyện

- Phát triển tài khoản thanh toán điện tử tại các xã, thị trấn để đạt chỉ tiêu **tỷ lệ 85% dân số** trưởng thành có tài khoản thanh toán điện tử.

6. Bảo đảm kinh phí

- Huy động nguồn vốn của các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội tham gia triển khai Kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn hóa và Thông tin

- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch, tổng hợp báo cáo UBND xã kết quả thực hiện.

- Định hướng Đài truyền thanh xã kịp thời thông tin, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi nội dung Kế hoạch đến đông đảo quần chúng nhân dân, cá nhân, tổ chức có liên quan.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đánh giá và trình UBND xã khen thưởng cho các cá nhân, doanh nghiệp và đơn vị thực hiện tốt trong việc phát triển kinh tế số và xã hội số tại địa phương.

2. Công chức Tài chính – Kế toán

- Tham mưu cho UBND xã, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch. Đồng thời, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật.

3. HTX dịch vụ Nông nghiệp

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các nội dung tại mục 5.1 của Kế hoạch.

4. Trạm y tế

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các nội dung tại mục 5.2 của Kế hoạch.

5. Khối các trường trong xã; Công chức Lao động- Thương binh và Xã hội Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các nội dung tại mục 5.3 của Kế hoạch.

6. Các ban, ngành trong xã

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

7. Đài Truyền thanh xã, Trang thông tin điện tử xã

Xây dựng chuyên mục tuyên truyền, phổ biến về phát triển kinh tế số, xã hội số trên hệ thống Đài truyền thanh, Trang thông tin điện tử. Kịp thời thông tin, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi nội dung Kế hoạch đến tất cả cá nhân, tổ chức có liên quan. Chia sẻ, phổ biến câu chuyện thành công, tôn vinh gương thành công điển hình về phát triển kinh tế số, xã hội số.

Trên đây là Kế hoạch phát triển kinh tế số và xã hội số xã Lê Lợi năm 2022. Đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng VH TT;;
- TT đảng ủy. HĐND, UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Đoàn Duy Việt

